

Số: **06/2018/QĐST- DSTC**

Hà Giang, ngày 02 tháng 5 năm 2018

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành được lập ngày 20 tháng 4 năm 2018 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 13/2018/TLST- DSTC ngày 22 tháng 3 năm 2018.

XÉT THẤY

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Anh Lý Văn D

Địa chỉ: Thôn N, xã Ngọc Đ, thành phố H, tỉnh Hà Giang.

- Bị đơn: Ông Lý Xuân C

Địa chỉ: SN 541, tổ 7, phường Ngọc H, TP. H, tỉnh Hà Giang.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Anh Lý Văn B

Địa chỉ: Thôn N, xã Ngọc Đ, thành phố H, tỉnh Hà Giang.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Anh Lý Văn B và ông Lý Văn C cùng nhất trí trả lại cho anh Lý Văn D diện tích đất sử dụng làm quán bán hàng, bếp và diện tích của các vật kiến trúc khác có trên đất, tổng số là 357,3 m² có vị trí: Chiều rộng vuông góc bám theo mặt đường đi Hà Giang - Bắc Mê là 16m; chiều rộng phía sau giáp núi là 16m; chiều sâu giáp đất nhà ông C là 20,47m; chiều sâu giáp đất còn lại của anh D là 26,3m, loại đất rừng sản xuất, đã được cấp giấy chứng nhận số QSDĐ số CG 459987 ngày 17/8/2017 mang tên bà Chương Thị X, tặng cho anh Lý Văn D vào ngày 31/8/2017; Địa chỉ thửa đất: Thôn Nậm T, xã Ngọc Đ, thành phố H, tỉnh Hà Giang

- Ông Lý Văn C có trách nhiệm tháo dỡ toàn bộ số tài sản có trên đất gồm:

+ Quán bán hàng có hiện trạng: 15 cột móng, dầm, ván, cột gỗ, vách tre gỗ tôn; phần bán mái phía trước kết cấu thép, lợp mái tôn (không có vách); Bếp tường xây gạch bê tông, nền láng vữa xi măng, vì kèo, xà gồ bằng gỗ, mái lợp tấm Pbroximang; nhà vệ sinh nền láng vữa xi măng, xây gạch bê tông; kê xây gạch bê tông; sân láng vữa xi măng; bậc lên xuống xây gạch bê tông 10 bậc; nền sân.

+ Cây cây cối hoa màu có trên đất: 02 cây Ngõa, 02 cây Dâu da xoan, 01 cây Bơ, 02 cây Nhãn, 02 cây Chanh, 01 cây Khế, 01 cây hoa Ngũ sắc, 02 cây Xoan.

Để trả lại mặt bằng đất cho anh D, thời gian thực hiện việc tháo dỡ chậm nhất trước ngày 20/6/2018.

(có sơ đồ diện tích đất và các vật kiến trúc khác kèm theo).

- Anh Lý Văn B có trách nhiệm trả cho ông Lý Văn C số tiền 30.000.000đ (Ba mươi triệu đồng), thời hạn trả tiền vào ngày 30/5/2018.

Kể từ ngày quá thời hạn thỏa thuận nêu trên mà bên phải thi hành án không thực hiện việc thanh toán và người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357 Bộ luật Dân sự năm 2015.

- Chi phí thẩm định: Anh D chịu 400.000đ, ông C chịu 300.000đ, anh B chịu 300.000đ chi phí thẩm định. Do anh D đã nộp toàn số tiền tạm ứng chi phí thẩm định là 1.000.000đ nên ông C và anh B mỗi người có trách nhiệm hoàn trả 300.000đ cho anh D.

- Về án phí:

+ Anh B, ông C phải chịu án phí DSST không có giá ngạch 300.000đ, trong đó phần của ông C là 150.000đ phần của anh B là 150.000đ.

+ Anh B phải chịu án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch là: 750.000đ.

+ Trả lại cho anh D số tiền tạm ứng án phí 300.000đ đã nộp tại chi cục Thi hành án dân sự thành phố H biên lại số 00737 ngày 22/3/2018.

+ Trả lại cho ông C số tiền tạm ứng án phí 1.025.000đ đã nộp tại chi cục Thi hành án dân sự thành phố H biên lại số 00763 ngày 14/4/2018.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự;

thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận

- Các đương sự;
- VKSND TPHG;
- C.C THA DSTP;
- Lưu.

THẨM PHÁN

Lê Thị Thanh Bình